TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Mai và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Dương Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST - QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

+ Lê Văn Q - sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ dân phố ĐH, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T và bà Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến hết ngày 27/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến ngày 26/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1990 (đã chết);

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* ông Nguyễn Văn T2 - sinh năm 1963 (là bố đẻ của bị hại); bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1962 (là mẹ đẻ của bị hại); chị Đinh Thị V - sinh năm 1993 (là vợ của bị hại); cùng nơi cư trú: thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy Q của ông T2, bà P: chị Đinh Thị V - sinh năm 1993 (là vợ của bị hại); nơi cư trú: thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định, có mặt.

- *Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Công ty TNHH thiết bị công nghiệp Thành Tín; địa chỉ: tổ dân phố ĐH, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo pháp luật: Lê Văn Q - Chức vụ: Giám đốc, có mặt.

+ Anh Lê Hồng N - sinh năm 1987; địa chỉ: thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nhữ Văn H - sinh năm 1980, vắng mặt.

+ Ông Đinh Văn B - sinh năm 1968, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thành L - sinh năm 1988, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Q có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 06/3/2020, có hiệu lực đến ngày 06/3/2030. Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2021, sau khi ăn uống với một số người bạn tại Khu công nghiệp Gián Khẩu thuộc địa phận huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, Q một mình điều khiển xe ô tô BKS 90C-112.72 đi theo QL1A hướng Ninh Bình - Phủ Lý để về nhà tại thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 246+800 QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Q điều khiển xe ô tô đi vào làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải theo chiều đi. Lúc này, anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1990, trú tại thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định điều khiển xe mô tô đeo BKS 30Z1-4198 đang dừng ở mép đường bên phải làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ chiều đường Ninh Bình- Phủ Lý. Do đi không đúng làn đường quy định dẫn đến ba đờ sốc phía trước bên phải đầu xe ô tô BKS 90C-112.72 do Q điều khiển đâm va vào cụm đèn hậu và tay xách sau đuôi xe mô tô đeo BKS 30Z1-4198 do anh T1 điều khiển làm xe mô tô đổ ra đường và rê trượt về phía Phủ Lý, anh T1 ngã văng qua giải hộ lan ra lề đường. Hậu quả: anh Nguyễn Văn T1 tử vong tại hiện trường; xe ô tô, mô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Công an huyện TL đã tiến hành đo nồng độ cồn của Lê Văn Q, kết quả: 0,557mg/L khí thở.

* Vật chứng thu giữ: Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã thu giữ của Lê Văn Q 01 xe ô tô BKS 90C-112.72; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 giấy biên nhận thế chấp số 90C-112.72/TTB MB2/2 của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KD-7259107; 01 bản photo thẻ căn cước công dân số 035094002471 mang tên Lê Văn Q, 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 35020800133 mang tên Lê Văn Q; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu TOSHIBA bề mặt có ký tự "M203" là thiết bị lưu trữ dữ liệu camera hành trình

xe ô tô BKS 90C-112.72 niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 xe mô tô BKS 30Z1-4198; 01 áo khoác vải; 01 quần vải màu xanh do em trai anh T1 là anh Nguyễn Văn Sinh - sinh năm 1992, trú tại thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định tự nguyện giao nộp.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 246+800 QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Tổ chức giao thông là đường đôi, có dải phân cách giữa tim đường chia thành 02 chiều xe chạy, chiều Ninh Bình - Phủ Lý mặt đường được trải nhựa áp phan, mặt đường mấp mô, không được bằng phẳng, trên mặt đường có nhiều đá mạt, có 03 làn đường. Khu vực xảy ra tai nạn có hệ thống tôn hộ lan cách mép đường 0,4m, cao 0,75m. Các dấu vết, P tiện được ký hiệu từ (1) đến (9), chọn tâm chân cột Km 246+800 là điểm mốc, chọn mép đường bên phải QL1A hướng Ninh Bình - Phủ Lý làm mép chuẩn (gọi tắt là mép đường).

- Mảng vết cầy trượt (ký hiệu 1) hướng Ninh Bình - Phủ Lý KT(1 x 0,3 x 0,008)m, điểm đầu gần nhất cách mép đường 0,3m, điểm C gần nhất cách mép đường 0,11m; vết chùi sạch bụi (kí hiệu 4) trên bề mặt tôn hộ lan hướng Ninh Bình - Phủ Lý KT(7,7 x 0,3)m hướng Ninh Bình - Phủ Lý, đầu vết (thấp nhất) cách mặt đất 0,45m, C vết cách 0,7m; nạn nhân nam giới (kí hiệu 6), chết trong tư thế nằm ngửa, đỉnh đầu nạn nhân quay ra tim đường, đầu nạn nhân hơi chếch hướng Phủ Lý, chân quay ra khu đất trống hơi chếch hướng Ninh Bình, đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường 1,4m, gót chân phải cách mép đường 2,05m.

- Xe mô tô BKS 30Z1-4198 (kí hiệu 9) đổ áp sườn phải xuống mặt đường, đầu xe quay hướng Phủ Lý hơi chếch ra tim đường, đuôi xe quay hướng Ninh Bình, trục trước xe cách mép đường 1,4m; trục sau xe mô tô cách mép đường 0,6m, trục sau xe mô tô cách trục sau bên phải xe ô tô BKS 90C-112.72 (số 10) đang đỗ 39,9m, đầu xe quay hướng Phủ Lý, đuôi xe quay hướng Ninh Bình, trục trước và trục sau bên phải đều cách mép đường 0,55m.

** Kết quả khám xe ô tô BKS 90C-112.72 xác định:*

Nắp ca pô bên phải phía trước bị đẩy từ trước về sau so với vị trí ban đầu 10cm, đồng thời làm nắp ca pô này bị bẹp lõm trên diện (43 x 60)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm; cụm đèn pha bên phải phía trước vỡ T2 bộ; cạnh bên phải ba đờ sốc phía trước nứt vỡ trên diện (40 x 47)cm, bề mặt có nhiều vết mài trượt không rõ hướng và mắc mảnh nhựa màu trắng ngà, đỏ KT(25 x 27)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 47cm; cạnh bên phải lưới tản nhiệt bị đẩy từ trước về sau, bề mặt bẹp lõm rách kim loại KT(22 x28)cm; kiểm tra kỹ thuật an T2 của P tiện: Hệ thống phanh hoạt động bình thường.

** Kết quả khám xe mô tô đeo BKS 30Z1-4198:*

Giảm sóc phía sau bên trái bị đẩy từ sau về trước, gãy rời; giảm sóc phía sau bên phải bị đẩy từ sau về trước; T2 bộ cụm đèn phía sau gãy rời; cạnh tay xách phía sau xe bên trái có vết mài trượt kim loại không rõ hướng KT(15 x 1)cm; phần sau tay xách yên xe có vết trượt hướng từ sau về trước, bám dính

chất màu đen dạng sơn trên diện (5 x 0,5)cm, bề mặt rải rác bám dính sơn màu đen; ốp nhựa biển số vỡ, biển số bẹp lõm cong vênh hướng từ sau về trước trên diện (20 x 15)cm; chắn bùn phía sau bánh sau bị đẩy từ sau về trước làm nứt vỡ trên diện (22 x 15)cm; kỹ thuật an T2 của P tiện: Hệ thống phanh không kiểm tra được do P tiện bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 156/21/TT ngày 27/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não: Rách, sây sát da vùng đầu. Tổ chức dưới da đầu bầm tụ máu. Lún vỡ phức tạp sương hộp sọ, rách màng não cứng, tổ chức não dập nát thoát ra ngoài qua đường vỡ.*

Kết quả định lượng Ethanol (cồn) máu: 05mg/dl.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Văn T1 tử vong do chấn thương sọ não nặng. Vỡ xương hộp sọ, não dập nát".

* Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 238.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTL ngày 04/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Lê Văn Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: T bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 41, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Lê Văn Q từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày T án sơ thẩm; hình phạt bổ sung: cấm bị cáo lái xe ô tô từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về xử lý vật chứng: trả lại cho Lê Văn Q 01 Giấy phép lái xe hạng B2 sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Bị cáo Lê Văn Q đã thành khẩn khai nhận T2 bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Lê Văn Q đã khai nhận T2 bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám P tiện liên quan, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người có Q lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, Lê Văn Q có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô BKS 90C-112.72 đi theo QL1A hướng Ninh Bình - Phủ Lý, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,557 mg/L khí thở. Khi đi đến Km 246+800 QL1A thuộc địa phận thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam, do đi không đúng làn đường quy định, điều khiển xe ô tô đi vào làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ dẫn đến ba đờ sốc phía trước bên phải đầu xe ô tô do Q điều khiển xô vào cụm đèn hậu và tay xách xe mô tô đeo BKS 30Z1-4198 do anh Nguyễn Văn T1 điều khiển đang dừng ở bên phải ở làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, chiều đường hướng Ninh Bình - Phủ Lý. Hậu quả làm xe mô tô đổ ra đường, anh T1 ngã văng qua giải hộ lan ra lề đường, tử vong tại hiện trường; xe mô tô, ô tô bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của Lê Văn Q đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 6 Điều 5 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Văn T1 tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an T2 giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển P tiện giao thông tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; tích cực tác động gia đình "tự nguyện bồi thường thiệt hại" nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo có ông bà nội là ông Lê Văn Đàm bà bà Nguyễn Thị

Sâm là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; trong thời gian phòng chống dịch Covid -19 tại địa P, bị cáo đã tự nguyện đóng góp ủng hộ bằng hiện vật cho cơ sở y tế tại nơi cư trú, góp phần hiệu quả đẩy lùi dịch bệnh; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra theo các tài liệu trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi hành chính khi tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn ở mức độ cao và không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông nên khi xảy ra tai nạn khả năng dẫn đến tử vong cao hơn so với các trường hợp khác.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Sau khi gây tai nạn gia đình bị cáo tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin cho bị cáo được cải tạo tại địa P. Vì vậy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính Q địa P nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an T2 xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và hoàn T2 phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS: 90C-112.72 và các giấy tờ có liên quan cho Lê Văn Q là đại diện hợp pháp của Công ty TNHH thiết bị công nghiệp Thành Tín là đúng pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Lê Văn Q: Do bị cáo bị cấm hành nghề lái xe nên Giấy phép lái xe sẽ được trả lại cho bị cáo sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Đối với 01 thẻ nhớ niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 được chuyển theo hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu trữ hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Văn Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo khoác, 01 quần vải qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn T1 song đại diện hợp pháp của bị hại có quan điểm không nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô đeo BKS 30Z1-4198, qua điều tra xác định có số khung RLHJF1806AY255526, số máy JF27E-0296802, là xe anh Nguyễn Văn T1 mượn của bạn là anh Lê Hồng N - sinh năm 1987, địa chỉ: thôn C, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định. Anh N xác định mua chiếc xe này của một người đàn ông không quen biết vào năm 2017 với giá 12.000.000 đồng song không viết giấy tờ mua bán xe. Tuy nhiên kết quả tra cứu xác định biển kiểm soát 30Z1-4198 là của xe mô tô có số khung 021066, số máy 021066, đứng tên chủ sở hữu là ông Tạ Đình Chiến - sinh năm 1954, trú tại thôn 1, xã Trung Mầu, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Ông Chiến xác định có mua và đứng tên đăng ký xe mô tô BKS 30Z1-4198 sau đó do xe bị hỏng nên đã bán cho người thu mua sắt vụn không quen biết. Do xe mô tô có số khung, số máy không trùng khớp với biển kiểm soát nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện TL tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Tuyên bố: bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày T án sơ thẩm (29/4/2022).

Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: cấm Lê Văn Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Q 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Lê Văn Q sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1: 867522047520304, số IMEI2: 867522047520312.

- Tiếp tục lưu trữ hồ sơ 01 thẻ nhớ niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác vải kích thước (68x43) cm đã bị hư hỏng, 01 quần vải màu xanh kích thước (92x42) cm đã bị hư hỏng.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL)

3. Án phí: bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Q kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được Q kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày T án. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Q yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Quang Ái